

### Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt để xây dựng tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật.

Việc xây dựng tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật dựa trên các nội dung quy định tại Chương V, thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP và các yêu cầu khác nêu trong E-HSMT. Căn cứ vào từng gói thầu cụ thể, khi lập E-HSMT phải cụ thể hóa các tiêu chí làm cơ sở để đánh giá về kỹ thuật bao gồm:

#### Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt.

STT	Nội dung đánh giá	Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt
1.	<b>Đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa, tiêu chuẩn sản xuất, tiêu chuẩn chế tạo và công nghệ</b>	
	<p>1.1. Đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa, tiêu chuẩn sản xuất, tiêu chuẩn chế tạo và công nghệ tại <b>Bảng 3.13.1</b> Chương V. “Yêu cầu về kỹ thuật”.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Có đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa, tiêu chuẩn sản xuất, tiêu chuẩn chế tạo và công nghệ hoàn toàn phù hợp hoặc tốt hơn đáp ứng yêu cầu kỹ thuật đối với hàng hóa, thiết bị mời thầu.</li> <li>- Tất cả các hàng hoá phải nêu rõ: tên hàng hóa, xuất xứ, nhãn hiệu, hãng sản xuất, năm sản xuất 2025 trở về sau và đầy đủ các thông số kỹ thuật đáp ứng Bảng 3.13.1 Chương V. “Yêu cầu về kỹ thuật”.</li> </ul> <p>Hàng hóa do nhà thầu cung cấp đảm bảo mới 100%;</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cam kết đối với hàng hóa mua sắm/nhập khẩu khi bàn giao hàng hóa phải cung cấp các giấy tờ chứng minh về xuất xứ và chất lượng sản phẩm (CO, CQ) hoặc chứng chỉ/phiếu xuất xưởng.</li> <li>- Đối với các hàng hoá tại <b>Bảng 3.13.1</b> <b>Chương V</b>, Nhà thầu phải cung cấp tài liệu kỹ thuật: Catalogue / hình ảnh hoặc các tài liệu tương đương khác khác thể hiện đầy đủ thông số kỹ thuật theo yêu cầu. Trong trường hợp cần thiết khi có yêu cầu thì nhà thầu phải có xác nhận các thông số kỹ thuật của nhà sản xuất hoặc đại diện nhà sản xuất tại Việt Nam, nhà phân phối được ủy quyền hợp pháp tại Việt Nam (trong giấy ủy quyền có nội dung được phép thay mặt nhà sản xuất xác nhận các thông số kỹ thuật của thiết bị). Toàn bộ các tài liệu kỹ thuật phải bằng tiếng Việt, đối với tài liệu</li> </ul>	Đạt

STT	Nội dung đánh giá		Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt
		bằng ngôn ngữ khác ngoài tiếng Việt phải cung cấp bản dịch sang tiếng Việt và nhà thầu phải chịu trách nhiệm với bản dịch đó.	
		Không đáp ứng các yêu cầu trên	Không đạt
1.2. Đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa, tiêu chuẩn sản xuất, tiêu chuẩn chế tạo và công nghệ tại <b>Bảng 3.13.2</b> Chương V. “Yêu cầu về kỹ thuật”.		<ul style="list-style-type: none"> <li>- Có đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa, tiêu chuẩn sản xuất, tiêu chuẩn chế tạo và công nghệ hoàn toàn phù hợp hoặc tốt hơn đáp ứng yêu cầu kỹ thuật đối với hàng hóa tại <b>Bảng 3.13.2</b> Chương V. “Yêu cầu về kỹ thuật”.</li> <li>- Tất cả các hàng hoá phải nêu rõ: tên hàng hóa, xuất xứ, nhãn hiệu, hãng sản xuất, năm sản xuất 2025 trở về sau và đầy đủ các thông số kỹ thuật đáp ứng <b>Bảng 3.13.2</b> Chương V. “Yêu cầu về kỹ thuật”. Hàng hóa do nhà thầu cung cấp đảm bảo mới 100%;</li> <li>- Cam kết đối với hàng hóa mua sắm/nhập khẩu khi bàn giao hàng hóa phải cung cấp các giấy tờ chứng minh về xuất xứ và chất lượng sản phẩm (CO, CQ) hoặc chứng chỉ/phiếu xuất xưởng.</li> <li>- Đối với các hàng hoá theo yêu cầu tại <b>Bảng 3.13.2</b> Chương V. “Yêu cầu về kỹ thuật”, Nhà thầu phải cam kết cung cấp các loại Hàng hóa, thiết bị, vật tư vật liệu đáp ứng yêu cầu của E-HSMT và hồ sơ thiết kế, trường hợp nhà thầu đề xuất các loại hàng hóa, thiết bị, vật tư vật liệu trong E-HSMT không phù hợp, trong quá trình thực hiện hợp đồng nhà thầu phải thay thế các loại hàng hóa, thiết bị, vật tư vật liệu không phù hợp đó và được Chủ đầu tư chấp thuận, việc thay đổi đó sẽ không được vượt đơn giá dự thầu</li> </ul>	Đạt
		Không đáp ứng các yêu cầu trên	Không đạt
<b>2.</b>	<b>Tiêu chuẩn chất lượng của hàng hóa, thiết bị; khả năng lắp đặt thiết bị; tiến độ cung cấp hàng hóa</b>		
2.1.	Tiêu chuẩn chất lượng của hàng hóa, thiết bị	Nhà thầu đề xuất tất cả các hàng hóa thiết bị phải đáp ứng tiêu chuẩn, chất lượng, đáp ứng yêu cầu của Chương V E-HSMT.	Đạt
		Không đáp ứng các yêu cầu trên	Không đạt

STT	Nội dung đánh giá		Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt
	2.2. Khả năng lắp đặt thiết bị	<p>Có các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp, lắp đặt hàng hóa hợp lý, khả thi và hiệu quả kinh tế.</p> <p>Có biện pháp tổ chức cung cấp, lắp đặt hàng hóa chi tiết kể từ khi bắt đầu thực hiện hợp đồng cho đến khi nghiệm thu, bàn giao đưa vào sử dụng theo thời gian thực hiện gói thầu do nhà thầu đề xuất.</p>	Đạt
		Không đáp ứng các yêu cầu trên	Không đạt
	2.3. Tiến độ cung cấp hàng hóa	<p>Có Bảng tiến độ cung cấp hàng hóa hợp lý, khả thi và phù hợp với đề xuất kỹ thuật và đáp ứng yêu cầu của E-HSMT.</p>	Đạt
		<p>Không có Bảng tiến độ cung cấp hàng hóa hoặc có Bảng tiến độ cung cấp hàng hóa nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất kỹ thuật.</p>	Không đạt
3.	<b>Tính hợp lý và khả thi của các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức thi công phù hợp với đề xuất về tiến độ thi công</b>		
	3.1 Giải pháp kỹ thuật: Tổ chức mặt bằng công trường bao gồm các nội dung sau: (1).Kho bãi tập kết vật liệu, thiết bị thi công; (2).Bố trí mặt bằng công trường: lối ra vào, rào chắn, biển báo; (3).Cấp nước, thoát nước, cấp điện, giao thông, liên lạc trong quá trình thi công. (4).Vận chuyển và thi công; lắp đặt bộ xử lý không khí (AHU) và Chiler tại tầng 10.	<p>Có giải pháp kỹ thuật (bao gồm thuyết minh, bản vẽ) hợp lý, phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng.</p>	Đạt
		<p>Không có hoặc thiếu &gt; 1 giải pháp kỹ thuật hoặc có giải pháp kỹ thuật theo yêu cầu nhưng không hợp lý, không phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng dự án xây dựng.</p>	Không đạt
	3.2. Đối với tất cả các vật tư, vật liệu cung cấp chính theo <b>Bảng 3.12</b> Chương V	<p>- Có Bảng kê nêu rõ và đầy đủ tất cả vật tư – vật liệu chính sử dụng cho gói thầu (Bao gồm: Tên vật tư – vật liệu, nguồn gốc, xuất xứ, nhãn hiệu (đối với vật tư không có nhãn hiệu thì nêu nơi khai thác của vật tư đó), nhà cung cấp (hoặc tên nhà sản xuất nếu</p>	Đạt

STT	Nội dung đánh giá		Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt
		<p>nhà sản xuất đó trực tiếp cung cấp cho nhà thầu)).</p> <p>- Cung cấp Catalogue hoặc các tài liệu tương đương chứng minh tính đáp ứng thông số kỹ thuật của vật tư – vật liệu theo yêu cầu của HSMT của các vật tư chính: Tấm Panel, Cửa Panel, tấm Vinyl (Catalogue nếu không phải là tiếng Việt thì phải có bản dịch sang tiếng Việt và nhà thầu có cam kết chịu trách nhiệm trên bản dịch).</p>	
		Không đáp ứng yêu cầu trên	Không đạt
	<p>3.3. Biện pháp tổ chức thi công:</p> <p>(1) Khu vực phòng sạch và phụ trợ;</p> <p>(2) Khu vực thủ thuật và lưu bệnh nhân;</p> <p>(3) Khu vực văn phòng, đón tiếp bệnh nhân và tư vấn;</p> <p>(4) Cải tạo khu đặt AHU tầng 10 (Cung cấp, Lắp đặt Bộ xử lý không khí (AHU) và Chiler);</p> <p>(5) Thi công Hệ thống điện, điều hoà, cấp thoát nước;</p> <p>(6) Hệ thống HVAC</p> <p>(7) Hệ thống khí Y tế</p> <p>(8) Hoàn thiện, vệ sinh, bàn giao công trình.</p>	<p>Có thuyết minh và bản vẽ trình bày đề xuất về biện pháp thi công của tất cả các hạng mục theo đúng trình tự, yêu cầu kỹ thuật và phù hợp với đề xuất về tiến độ thi công, bản vẽ thi công, đáp ứng yêu cầu Hồ sơ thiết kế và Chương V E-HSMT.</p>	Đạt
		Không đáp ứng hoặc đáp ứng không đầy đủ các yêu cầu trên.	Không đạt
<b>4.</b>	<b>Tổ chức quản lý hiện trường</b>		
	<p>Sơ đồ tổ chức quản lý hiện trường và thuyết minh sơ đồ, ghi rõ trách nhiệm của từng thành viên: Chỉ huy trưởng công trường, Cán bộ kỹ thuật thi công trực tiếp</p>	<p>Có sơ đồ tổ chức quản lý hiện trường và thuyết minh sơ đồ, ghi rõ trách nhiệm của từng thành viên theo yêu cầu và hợp lý.</p>	Đạt
		<p>Không có sơ đồ tổ chức quản lý hiện trường và thuyết minh sơ đồ, ghi rõ trách nhiệm của từng thành viên hoặc có những không hợp lý.</p>	Không đạt

STT	Nội dung đánh giá		Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt
	thực hiện công tác quản lý chất lượng, tiến độ thi công xây dựng, Cán bộ phụ trách kỹ thuật thi công lắp đặt thiết bị công trình, Cán bộ phụ trách an toàn lao động, vệ sinh lao động.		
<b>5.</b>	<b>Tiến độ thi công</b>		
	5.1. Thời gian thi công: đảm bảo thời gian thi công không quá 100 ngày.	Đề xuất thời gian thi công không vượt quá 100 ngày.	Đạt
		Đề xuất về thời gian thi công vượt quá 100 ngày.	Không đạt
	5.2. Tính phù hợp: a) Giữa bố trí thiết bị thi công các hạng mục, tiến độ thi công và biện pháp thi công; b) Giữa bố trí nhân lực và tiến độ thi công, biện pháp thi công và biểu đồ nhân lực.	Đề xuất đầy đủ, hợp lý, khả thi cho cả 2 nội dung a) và b). Có biểu đồ huy động thiết bị, nhân lực phù hợp với tiến độ, biện pháp thi công và biểu đồ nhân lực.	Đạt
		Đề xuất không đủ 2 nội dung a) và b). Không có biểu đồ kèm theo hoặc biểu đồ không phù hợp với biện pháp thi công.	Không đạt
	5.3. Biểu tiến độ thi công, biểu đồ nhân lực hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất kỹ thuật, biện pháp thi công và đáp ứng yêu cầu của E-HSMT. Biểu tiến độ thi công chi tiết theo ngày/tuần bao gồm đầy đủ các hạng mục và công tác chính của gói thầu.	Có biểu tiến độ thi công các hạng mục theo đúng trình tự, yêu cầu kỹ thuật hợp lý, khả thi và phù hợp với đề xuất kỹ thuật, biện pháp thi công và đáp ứng yêu cầu của Chương V E- HSMT.	Đạt
		Không có hoặc có biểu tiến độ thi công, biểu đồ nhân lực nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất kỹ thuật các hạng mục theo đúng trình tự, yêu cầu kỹ thuật và phù hợp với đề xuất về tiến độ thi công, bản vẽ thi công và đáp ứng yêu cầu của Chương V E- HSMT.	Không đạt
<b>6.</b>	Các biện pháp bảo đảm chất lượng:	Có thuyết minh trình bày biện pháp bảo đảm chất lượng hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công và	Đạt

STT	Nội dung đánh giá	Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt
	<p>- Biện pháp bảo đảm chất lượng trong thi công các hạng mục: sơ đồ bố trí tổ chức giám sát, kiểm tra chất lượng các khâu thi công....Quản lý chất lượng cho từng loại công tác thi công (Phá dỡ, vận chuyển vật tư vật liệu, vận chuyển phế thải, xây dựng cơ bản, lắp đặt hệ thống điện, điều hoà, Cấp thoát nước, Khu vực phòng sạch, Lắp đặt Bộ xử lý không khí (AHU) và Chiler, Hệ thống HVAC, Hệ thống khí Y tế...): quy trình lập biện pháp thi công, thi công, kiểm tra, nghiệm thu;</p> <p>- Biện pháp bảo đảm chất lượng vật liệu, sản phẩm, cấu kiện, thiết bị trước khi sử dụng cho công trình: Các quy trình kiểm tra chất lượng vật tư, vật liệu, tiếp nhận, lưu kho, bảo quản. Có biện pháp bảo quản vật liệu, công trình khi tạm dừng thi công, khi mưa bão.</p>	<p>đáp ứng các yêu cầu nêu tại Chương V của E-HSMT.</p> <p>Không có thuyết minh trình bày hoặc có thuyết minh trình bày biện pháp bảo đảm chất lượng nhưng không hợp lý, hoặc không khả thi, hoặc không phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công hoặc không đáp ứng các yêu cầu nêu tại Chương V của E-HSMT.</p> <p>Không đạt</p>
7.	<b>Các biện pháp bảo đảm điều kiện vệ sinh môi trường và các điều kiện khác như phòng cháy, chữa cháy, an toàn lao động.</b>	
	<p><i>7.1 An toàn lao động:</i> Biện pháp an toàn lao động hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công. Cụ thể:</p> <p>- Tổ chức đào tạo,</p>	<p>Có thuyết minh biện an toàn lao động hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công</p> <p>Đạt</p> <p>Không có thuyết minh biện pháp an toàn lao động hoặc có biện pháp an toàn lao động nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công</p> <p>Không đạt</p>

STT	Nội dung đánh giá		Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt
	<p>thực hiện và kiểm tra an toàn lao động;</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Biện pháp đảm bảo an toàn lao động cho từng công đoạn thi công;</li> <li>- An toàn giao thông ra vào công trường;</li> <li>- Biện pháp đảm bảo an toàn cho các công trình liền kề; Bảo vệ các công trình hạ tầng;</li> <li>- An toàn cho con người trên công trường.</li> </ul>		
	<p>7.2. Phòng cháy, chữa cháy: Biện pháp phòng cháy, chữa cháy hợp lý, khả thi, phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công.</p>	<p>Có biện pháp phòng cháy, chữa cháy hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công</p>	Đạt
		<p>Không có biện pháp phòng cháy, chữa cháy hoặc có biện pháp phòng cháy, chữa cháy nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công</p>	Không đạt
	<p>7.3. Vệ sinh môi trường:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công. Có các biện pháp giảm thiểu tiếng ồn, bụi, khói rung, kiểm soát nước thải các loại, kiểm soát rò rỉ dầu mỡ, hoá chất, kiểm soát rác thải, nhà vệ sinh của công nhân trên công trường.</li> <li>- Nhà thầu có trình bày đề xuất đổ thải đúng nơi quy định trong quá trình thi công.</li> </ul>	<p>Có thuyết minh và bản vẽ trình bày về biện pháp bảo đảm điều kiện vệ sinh môi trường hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công và đáp ứng các yêu cầu nêu tại Chương V của E-HSMT.</p>	Đạt
		<p>Không có biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường hoặc có biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công, không trình bày hoặc trình bày thiếu các nội dung theo yêu cầu.</p>	Không đạt

STT	Nội dung đánh giá		Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt
<b>8.</b>	<b>Các yêu cầu về bảo hành, bảo trì</b>		
	8.1. Mức độ đáp ứng các yêu cầu về bảo hành.	Cam kết thời gian bảo hành toàn bộ công trình là tối thiểu 12 tháng kể từ khi nghiệm thu bàn giao (đối với thiết bị cam kết thời gian bảo hành tối thiểu 12 tháng và không thấp hơn thời gian bảo hành của nhà sản xuất) và có thuyết minh trình bày kế hoạch, trách nhiệm của nhà thầu trong thời gian bảo hành công trình và khi kết thúc thời gian bảo hành và đáp ứng các yêu cầu quy định tại Điều 28 Điều 29 Nghị định số 06/2021/NĐ-CP.	Đạt
		Không đáp ứng yêu cầu trên	Không đạt
	8.2. Đối với các hàng hoá cần gắn trách nhiệm bảo hành, bảo trì và các dịch vụ liên quan sau bán hàng của nhà sản xuất: Thiết bị điều hòa xử lý không khí AHU, Chiller.	- Nhà thầu phải nộp giấy cam kết xác nhận hàng hoá được bảo hành tối thiểu 24 tháng và cam kết cung cấp, thay thế linh kiện, phụ tùng trong vòng tối thiểu 08 năm.	Đạt
		Không đáp ứng yêu cầu trên	Không đạt
<b>9.</b>	<b>Uy tín của nhà thầu trong vòng 03 năm trở lại đây (tính từ năm 2022): Thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP.</b>		
		Nhà thầu có cam kết không vi phạm các nội dung liên quan đến uy tín của nhà thầu theo quy định tại điều 19 và điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP. Trong trường hợp nhà thầu có vi phạm thì nhà thầu thực hiện theo hướng dẫn tại Khoản 2, Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP.	Đạt
		Không đáp ứng yêu cầu trên	Không đạt
	<b>Kết luận</b>	<b>Các tiêu chuẩn chi tiết từ 1 đến 9 được đánh giá là Đạt</b>	<b>Đạt</b>
		<b>Có ít nhất 1 tiêu chuẩn chi tiết được đánh giá là Không đạt</b>	<b>Không đạt</b>

E- HSDT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi các tiêu chí 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9 trên được đánh giá là đạt. Trường hợp nhà thầu không đạt một trong các tiêu chí này thì được đánh giá là không đạt và không được xem xét, đánh giá bước tiếp theo.